

Số: 08/2024/QĐST- DS

Hải An, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST- DS ngày 26 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị B và anh Phạm Quốc H; đều trú tại: Số F đường N, tổ A phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lương Văn T; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Hợp đồng ủy quyền số 1411/2023/HTC ngày 14/11/2023).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Doãn H1 - Luật sư Công ty L; địa chỉ: Tầng A tòa nhà Đ số A N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn H2 và bà Nguyễn Thị H3; đều trú tại: Số B ngõ C N, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Nguyên đơn bà Đặng Thị B, anh Phạm Quốc H và bị đơn ông Phạm Văn H2, bà Nguyễn Thị H3 thống nhất: Bị đơn ông Phạm Văn H2, bà Nguyễn Thị H3 phải trả nợ cho nguyên đơn bà Đặng Thị B, anh Phạm Quốc H theo Giấy biên nhận vay tiền ngày 04/12/2016 với tổng số tiền là 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng (Trong đó số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 300.000.000 đồng)

2.2. Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn bà **Đặng Thị B**, anh **Phạm Quốc H** và bị đơn ông **Phạm Văn H2**, bà **Nguyễn Thị H3** thống nhất: Bị đơn ông **Phạm Văn H2**, bà **Nguyễn Thị H3** có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà **Đặng Thị B**, anh **Phạm Quốc H** thành 2 lần:

- Lần 1: Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng chậm nhất vào ngày 28/01/2025.

- Lần 2: Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng chậm nhất vào ngày 25/01/2026.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí:

- Nguyên đơn bà **Đặng Thị B**, anh **Phạm Quốc H** và bị đơn ông **Phạm Văn H2**, bà **Nguyễn Thị H3** thống nhất: Bị đơn ông **Phạm Văn H2**, bà **Nguyễn Thị H3** phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

- Trả lại cho nguyên đơn bà **Đặng Thị B**, anh **Phạm Quốc H** số tiền tạm ứng án phí là 23.330.000 (hai mươi ba triệu, ba trăm ba mươi nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005657 ngày 26/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài

